

Số: 03/2022/QĐST-KDTM

Tuy An, ngày 24 tháng 8 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 16/2022/TLST – KDTM ngày 01 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số A, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Hữu S– Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện T, tỉnh Phú Yên. Địa chỉ: Số B Quốc lộ 1A, khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên. Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019. Ông S ủy quyền lại cho ông Nguyễn A– Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N- Chi nhánh huyện T (theo văn bản ủy quyền ngày 01/7/2022)

-**Bị đơn:** Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc L- sinh năm 1970, bà Trịnh Thị Thúy H– sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc L, bà Trịnh Thị Thúy H thừa nhận còn nợ Ngân hàng N- chi nhánh huyện T, tỉnh Phú Yên số tiền nợ vay tính đến ngày 16/8/2022 là 192.756.164đ (*Một trăm chín mươi hai triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi bốn đồng*) (trong đó: tiền gốc: 150.000.000đ; tiền lãi quá hạn 11.798.630đ; tiền lãi trong hạn 30.957.534đ)

- Vợ chồng ông L, bà H cam kết sẽ trả cho Ngân hàng N- chi nhánh huyện T, tỉnh Phú Yên số tiền nợ vay tính đến ngày 16/8/2022 là 192.756.164đ (*Một trăm chín mươi hai triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi bốn đồng*) (trong đó: tiền gốc: 150.000.000đ; tiền lãi quá hạn 11.798.630đ; tiền lãi trong hạn 30.957.534đ) theo phương thức và thời gian trả nợ như sau: mỗi tháng vợ chồng ông L, bà H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N, huyện T số tiền 6.500.000đ (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 16 hàng tháng, thời gian bắt đầu trả nợ từ ngày 16/9/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp vợ chồng ông L, bà H vi phạm thời hạn trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì vợ chồng ông L, bà H phải có nghĩa vụ trả một lần toàn bộ số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 17/8/2022, vợ chồng ông L, bà H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà vợ chồng ông L, bà H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay

- Về án phí:

+ Thỏa thuận vợ chồng ông Nguyễn Ngọc L, bà Trịnh Thị Thúy H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định pháp luật là 4.818.904đ (*Bốn triệu tám trăm mười tám nghìn chín trăm lẻ bốn đồng*)

+ Hoàn trả cho Ngân hàng N- chi nhánh huyện T, tỉnh Phú Yên số tiền 4.697.343đ (*Bốn triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng*) tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 0005544 ngày 01/7/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- THADS huyện Tuy An;
- Đương sự;
- Lưu hs, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền